

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC QUẢN LÝ GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 671 /QLG-QLTĐG
V/v nghiêm chỉnh chấp hành
các quy định pháp luật về thẩm định giá
và pháp luật liên quan

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Các doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên về giá

Trong thời gian vừa qua, Cục Quản lý giá – Bộ Tài chính nhận được thông tin về một số sai phạm của doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên về giá trong quá trình cung cấp dịch vụ thẩm định giá liên quan đến đấu thầu, mua sắm.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thẩm định giá và hoạt động hành nghề thẩm định giá của các thẩm định viên, nhằm nâng cao chất lượng kinh doanh dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá, kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá, Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính yêu cầu các doanh nghiệp thẩm định giá, các thẩm định viên về giá trong quá trình cung cấp dịch vụ thẩm định giá nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về thẩm định giá và các pháp luật liên quan:

- Tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về thẩm định giá và các văn bản pháp luật liên quan khác trong quá trình cung cấp dịch vụ thẩm định giá. Doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên về giá phải đảm bảo thực hiện đúng quy định tại Hệ thống Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam ban hành theo Thông tư số 30/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về quy tắc đạo đức thẩm định giá, phạm vi công việc thẩm định giá, cơ sở giá trị thẩm định giá, hồ sơ thẩm định giá; Thông tư số 31/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính ban hành chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về thu thập và phân tích thông tin về tài sản thẩm định giá; Thông tư số 32/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về cách tiếp cận từ thị trường, cách tiếp cận từ chi phí, cách tiếp cận từ thu nhập; Thông tư số 36/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính ban hành chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về thẩm định giá doanh nghiệp; Thông tư số 37/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính ban hành chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về thẩm định giá tài sản vô hình; Thông tư số 42/2024/TT-BTC ngày 20/6/2024 của Bộ Tài chính ban hành chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về thẩm định giá bất động sản;

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên về giá được quy định tại Điều 47 và Điều 53 Luật Giá 2023;

- Xây dựng, tổ chức thực hiện kiểm soát chất lượng báo cáo thẩm định giá để phát hành và cung cấp chứng thư thẩm định giá cho khách hàng thẩm định

giá; kịp thời phát hiện và khắc phục ngay những sai sót trong quá trình thẩm định giá;

- Chủ động trong việc thu thập thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của doanh nghiệp; thực hiện lưu trữ hồ sơ đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 30/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về quy tắc đạo đức thẩm định giá, phạm vi công việc thẩm định giá, cơ sở giá trị thẩm định giá, hồ sơ thẩm định giá;

- Báo cáo kịp thời với Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) khi có sự thay đổi thông tin về doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên về giá theo quy định tại Điều 46 và Điều 52 Luật Giá 2023 và các văn bản hướng dẫn.

2. Trong quá trình cung cấp dịch vụ thẩm định giá, doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên về giá không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực thẩm định giá theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 7 quy định tại Luật Giá 2023:

“3. Đối với doanh nghiệp thẩm định giá:

a) Hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo quy định của pháp luật về cạnh tranh; thông tin không chính xác về trình độ, kinh nghiệm và khả năng cung cấp dịch vụ của thẩm định viên về giá, doanh nghiệp thẩm định giá;

b) Cung cấp dịch vụ thẩm định giá cho người có liên quan với doanh nghiệp thẩm định giá theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;

c) Kê khai không chính xác, không trung thực, giả mạo hồ sơ đăng ký cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, hồ sơ đăng ký hành nghề của thẩm định viên về giá;

d) Phát hành không chứng thư thẩm định giá;

đ) Mua chuộc, hối lộ; câu kết, thỏa thuận để làm sai lệch mức giá hàng hóa, dịch vụ hoặc giá trị tài sản thẩm định giá nhằm vụ lợi, trục lợi; thông đồng về giá, thẩm định giá.

4. Đối với thẩm định viên về giá:

a) Thông tin không chính xác, không trung thực về trình độ, kinh nghiệm và khả năng cung cấp dịch vụ của thẩm định viên về giá, doanh nghiệp thẩm định giá;

b) Giả mạo, cho thuê, cho mượn, sử dụng thẻ thẩm định viên về giá trái với quy định của Luật này và pháp luật có liên quan;

c) Lập chứng thư thẩm định giá, báo cáo thẩm định giá với tư cách cá nhân;

d) Ký chứng thư thẩm định giá, báo cáo thẩm định giá không đúng với lĩnh vực chuyên môn, thông báo của cơ quan nhà nước về lĩnh vực được phép hành nghề; ký chứng thư thẩm định giá, báo cáo thẩm định giá khi không đáp ứng các

điều kiện đăng ký hành nghề thẩm định giá quy định tại khoản 1 Điều 45 của Luật này;

đ) Thực hiện thẩm định giá cho người có liên quan với doanh nghiệp thẩm định giá theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;

e) Lập không báo cáo thẩm định giá, các tài liệu liên quan đến hoạt động thẩm định giá theo quy định của Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam;

g) Mua chuộc, hối lộ; câu kết, thỏa thuận để làm sai lệch mức giá hàng hóa, dịch vụ hoặc giá trị tài sản thẩm định giá nhằm vụ lợi, trục lợi; thông đồng về giá, thẩm định giá.”

Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính yêu cầu các doanh nghiệp thẩm định giá và các thẩm định viên về giá nghiêm túc thực hiện./. *nh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cục QLГ;
- Lưu: VT, QLГ. *binh*

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Bình